ỦY BAN NHÂN DÂN **XÃ ĐẠI ĐỒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 226 /BC-UBND	*Đại Đồng, ngày 29 tháng 5 năm 2026*

BÁO CÁO
Tình hình, kết quả bảo đảm an ninh mạng, an toàn thông tin Ủy ban nhân dân xã Đại Đồng năm 2026

Kính gửi: Đoàn kiểm tra, Tiểu ban An ninh mạng tỉnh Hưng Yên.

Căn cứ Căn cứ Luật An toàn thông tin mạng số 86/2015/QH13 ngày 19/11/2015; Luật Tiếp cận thông tin số 01/2026/QH16 ngày 23/4/2026; Luật An ninh mạng số 166/2025/QH15 ngày 10/12/2025; Nghị định số 85/2016/NĐ-CP ngày 01/4/2016 về bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ; Nghị định số 150/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ;

Thực hiện Kế hoạch số 107/KH-UBND ngày 31/3/2026 cảu UBND tỉnh Hưng Yên về bảo đảm an ninh mạng, bảo mật thông tin và an toàn dữ liệu trong hệ thống chính trị tỉnh Hưng Yên; Kế hoạch số 03-KH/TBANM ngày 14/5/2026 của Tiểu ban An ninh mạng tỉnh Hưng Yên đối với hệ thống thong tin các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh Hưng Yên; Văn bản số 517/ĐKT-TBANM ngày 27/5/2026 của Tiểu ban An ninh mạng tỉnh Hưng Yên về thông báo lịch kiểm tra theo Kế hoạch số 03/KH-TBANM ngày 14/5/2026 của TBANM;

Ủy ban nhân dân xã Đại Đồng báo báo tình hình thực hiện công tác đảm bảo an ninh mạng trên địa bàn xã như sau:

I. THÔNG TIN CHUNG

Xã Đại Đồng được thành lập trên cơ sở sáp nhập từ 03 xã: Đại Đồng, Việt Hưng, Lương Tài theo Nghị quyết số 1666/2025/NQ-UBTVQH15 ngày 16/6/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã của tỉnh Hưng Yên năm 2025. Xã Đại Đồng có diện tích đất tự nhiên khoảng 25,6km2, dân số 32.145 người, sinh sống quần tụ tại 27 thôn. Xã nằm ở cực Đông Bắc của tỉnh Hưng Yên, cách trung tâm thủ đô Hà nội 30km, phía Đông giáp xã Cẩm Giàng, thành phố Hải Phòng, phía Tây giáp xã Lạc Đạo, phía Bắc giáp phường Ninh Xá, tỉnh Bắc Ninh, phía Nam giáp phường Thượng Hồng.

Từ ngày 01/7/2025, Ủy ban nhân dân xã Đại Đồng mới hoạt động theo mô hình chính quyền địa phương 02 cấp với 04 phòng chuyên môn và tương

đương giúp việc UBND xã, gồm: Phòng Kinh tế; Phòng Văn hóa - Xã hội; Văn phòng HĐND&UBND; Trung tâm Phục vụ Hành chính công với tổng số 41 cán bộ, công chức, cán bộ hợp đồng và 05 viên chức thuộc đơn vị sự nghiệp công lập thuộc xã (Trung tâm Dịch vụ Tổng hợp xã). Hiện nay, cơ quan UBND xã Đại Đồng đang vận hành, sử dụng hệ thống thông tin gồm: Cổng Thông tin điện tử xã; hệ thống quản lý và điều hành văn bản tỉnh Hưng Yên. Toàn bộ cơ quan UBND xã Đại Đồng (bao gồm cả đơn vị sự nghiệp cong lập xã) có 46 máy tính kết nối mạng internet.

Hiện tại, theo vị trí việc làm, UBND xã Đại Đồng có 01 vị trí công chức thuộc Văn phòng HĐND&UBND xã kiêm nhiệm thực hiện nhiệm vụ quản trị mạng và đảm bảo an toàn, an ninh thông tin mạng trong cơ quan.

1. Thông tin về cơ quan, đơn vị

Tên cơ quan: Ủy ban nhân dân xã Đại Đồng.

Địa chỉ: Thôn Đại Từ, xã Đại Đồng, tỉnh Hưng Yên.

Người đứng đầu cơ quan: Ông Tôn Ngọc Chuẩn, Chủ tịch UBND xã.

Đầu mối liên hệ công tác đảm bảo an ninh mạng: Ông Đỗ Mạnh Hà, Phó chánh Văn phòng HĐND&UBND xã.

Số điện thoại liên hệ: 0966.996.813.

2. Thông tin về hệ thống thông tin

Hiện nay, cơ quan UBND xã Đại Đồng đang vận hành, sử dụng hệ thống thông tin gồm: Cổng Thông tin điện tử xã; hệ thống quản lý và điều hành văn bản tỉnh Hưng Yên. Toàn bộ cơ quan UBND xã Đại Đồng (bao gồm cả đơn vị sự nghiệp công lập xã) có 46 máy tính kết nối mạng internet.

(Theo phụ lục đính kèm)

3. Tổ chức bộ máy và nhân sự

3.1. Việc bố trí cán bộ phụ trách công nghệ thông tin, an toàn thông tin, an ninh mạng

Sau khi được thành lập, hoạt động theo mô hình chính quyền địa phương 02 cấp, do xã chưa có cán bộ, công chức được đào tạo chuyên sâu về công nghệ thông tin, an ninh mạng, chưa có cán bộ chuyên trách thực hiện nhiệm vụ vị trí công nghệ thông tin và an ninh mạng. Để đảm bảo việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ về khoa học, công nghệ, chuyển đổi số, công nghệ thông tin và an ninh mạng, căn cứ theo số lượng cán bộ, công chức hiện có, UBND xã đã bố trí:

- 01 cán bộ (Phó chánh văn phòng HĐND&UBND xã) kiêm nhiệm công tác phụ trách an ninh mạng, an toàn thông tin mạng.

- 01 cán bộ (Phó trưởng phòng Văn hóa - Xã hội) xã trực tiếp kiêm nhiệm triển khai thực hiện nhiệm vụ về công nghệ thông tin xã.

3.2. Việc phân công cán bộ quản trị, vận hành hệ thống

- Do chưa có cán bộ chuyên trách về CNTT và an ninh mạng, nên UBND xã đã phân công cán bộ kiêm nhiệm phụ trách an ninh mạng chịu trách nhiệm quản trị hệ thống mạng LAN, hệ thống quản lý văn bản; phối hợp với các đơn vị kỹ thuật tỉnh xử lý sự cố về an ninh mạng (nếu có). UBND xã giao Trung tâm Phục vụ Hành chính công chịu trách nhiệm triển khai thực hiện phần mềm một cửa điện tử, các thủ tục trên dịch vụ công trực tuyến (kiểm soát thủ tục hành chính).

- Phân công cán bộ phụ trách kiêm nhiệm về CNTT thực hiện các nhiệm vụ về CNTT, phối hợp với cán bộ phụ trách an ninh mạng xã, phối hợp với đơn vị kỹ thuật tỉnh xử lý sự cố về an ninh mạng (nếu có).

- UBND xã Đại Đồng đã ban hành Quyết định Quyết định số 04/QĐ-UBND ngày 07/7/2025 về thành lập Tổ ứng cứu Công nghệ và Nghiệp vụ hỗ trợ, giải quyết thủ tục hành chính xã (đã được kiện toàn theo Quyết định số 156/QĐ-UBND ngày 20/3/2026).

3.3. Công tác phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan trong bảo đảm an toàn, an ninh mạng

Để góp phần thực hiện hiệu quả công tác bảo đảm an toàn, an ninh mạng, nhằm vận hành mô hình chính quyền địa phương 02 cấp dần đạt được những kết quả mong muốn, trong xử lý sự cố, UBND xã đã chủ động phối hợp với Công an tỉnh, Công an xã, Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh, các đơn vị cung cấp dịch vụ viễn thông, đơn vị quản trị hệ thống dùng chung và các cơ quan có liên quan để tiếp nhận cảnh báo, kiểm tra, cô lập, khắc phục sự cố, thực hiện báo cáo theo quy định.

II. TÌNH HÌNH AN NINH MẠNG, AN TOÀN THÔNG TIN

1. Công tác quản lý bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ

1.1. Tình hình xác định cấp độ và phê duyệt hồ sơ

- Tổng số thông tin thuộc phạm vi trực tiếp quản lý, khai thác của UBND xã Đại Đồng gồm 04 hệ thống: Hệ thống do UBND xã Đại Đồng trực tiếp quản lý tại trụ sở chính (trụ sở 01) Đại Đồng là hệ thống mạng nội bộ (mạng LAN), thiết bị đầu cuối và kết nối internet; UBND xã thụ hưởng các hệ thống phần mềm dung chung do cơ quan cấp trên quản lý và vận hành (Phần mềm quản lý văn bản và điều hành, Cổng thông tin điện tử xã, phần mềm điện tử một cửa)...

- Hiện nay, UBND xã Đại Đồng đã tiến hành rà soát (mời doanh nghiệp viễn thông VNPT), đã hoàn thiện hồ sơ đề xuất cấp độ an toàn cho hệ thống thông tin của xã theo quy định, cụ thể:

+ Xây dựng, ban hành Tờ trình số 62/TTr-UBND ngày 25/5/2026 của UBND xã về đề nghị Công an tỉnh thẩm định Hồ sơ đề xuất cấp độ mạng LAN cấp độ 2 xã Đại Đồng;

+ 01 hồ sơ đề xuất cấp độ 2 hệ thống thông tin mạng nội bộ (mạng LAN) xã Đại Đồng (đã gửi Công an tỉnh).

- Sau khi có kết quả phê duyệt, UBND xã sẽ tiến hành các bước theo lộ trình đầu tư nâng cấp mạng LAN nhằm đạt cấp độ 2 theo hồ sơ (đã có kinh phí thực hiện).

1.2. Xây dựng Quy chế và quy trình nội bộ

UBND xã đã ban hành Quyết định số 295/QĐ-UBND về việc ban hành Quy chế bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng hệ thống mạng thông tin xã Đại Đồng;

Để nâng cao hiệu quả công tác đảm bảo an ninh mạng, an toàn thông tin, UBND xã đã ban hành Kế hoạch số 08/KH-UBND ngày 11/8/2025 của UBND xã Đại Đồng về thực hiện Nghị quyết số 71/NQ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ về thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trên địa bàn xã; Kế hoạch số 29/KH-UBND ngày 06/02/2026 về thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số xã. Trong đó, có các mục tiêu và nhiệm vụ về đảm bảo an toàn thông tin, an ninh mạng.

1.3. Công tác kiểm tra đánh giá an toàn thông tin định kỳ

- UBND xã đã chỉ đạo Công an xã, công chức phụ trách theo dõi về an ninh mạng, cán bộ trực tiếp kiêm nhiệm CNTT chủ động phối hợp với cấp trên, doanh nghiệp viễn thông tham mưu rà soát, đánh giá an toàn thông tin và đánh giá rủi ro an toàn thông tin theo quy định tại khoản c, Điều 20, Nghị định số 85/2016/NĐ-CP.

- Nhằm kịp thời nắm bắt, xử lý những rủi ro về an toàn thông tin (nếu có), UBND xã đã chỉ đạo, quán triệt tới toàn thể cán bộ, công chức, viên chức tại các phòng, ngành, đơn vị xã chủ động quản lý tốt tài khoản, mật khẩu, thiết bị, dữ liệu của cán bộ công chức, viên chức, nhất là không lưu trữ, gửi nhận tài liệu mật qua các nền tảng mạng; thực hiện báo cáo khi phát hiện nguy cơ, dấu hiệu mất an toàn thông tin.

2. Triển khai các phương án kỹ thuật bảo đảm an toàn thông tin

2.1. Về phòng, chống mã độc

+ Theo thực tế, các máy tính của cán bộ, công chức, viên chức xã để phục vụ thực hiện xử lý các nhiệm vụ chuyên môn hàng ngày tại UBND xã đã cơ bản được cài đặt phần mềm phòng, chống mã độc (SMART IR, BKAV, ...). Tuy nhiên các phần mềm hầu như đã chuẩn bị hết hạn.

+UBND xã đã có văn bản gửi Sở Khoa học và Công nghệ về việc đăng kỳ sử dụng phần mềm SMART IR cho toàn thể cán bộ công chức, viên chức năm 2027 và giai đoạn 2028-2030.

+ UBND xã đã đẩy mạnh thông tin, tuyên truyền tới cán bộ, công chức, viên chức không thực hiện mở tệp tin, đường dẫn lạ, tài khoản Email,... lạ; không thao tác tải phần mềm không rõ nguồn gốc, hạn chế sử dụng USB sao lưu dữ liệu công vụ khi không được kiểm soát.

2.2. Về quản lý truy cập và bảo vệ truy cập

+ Tài khoản sử dụng các hệ thống dùng chung được cấp theo vị trí công tác, theo tài khoản cá nhân, theo phân cấp, phân quyền, phân công nhiệm vụ. Khi có sự thay đổi về vị trí, nhân sự làm việc (chuyển công tác, nghỉ công tác,...), UBND xã sẽ kịp thời báo cáo Tỉnh, sở,... thu hồi, điều chỉnh hoặc xáo tài khoản theo quy định.

+ UBND xã quán triệt, yêu cầu cán bộ, công chức, viên chức thực hiện đặt mật khẩu cho các tài khoản dùng chung (phần mềm một cửa điện tử, phần mềm quản lý văn bản và điều hành, phần mềm quản lý cán bộ công chức viên chức,...), mật khẩu đảm bảo tối thiểu 08 ký tự, có độ khó tương đối trở lên, không dùng chung mật khẩu giữa 02 tài khoản; không lưu mật khẩu trên trình duyệt dùng chung,...

2.3. Về sao lưu dữ liệu: Các bộ phận phụ trách các lĩnh vực chuyên môn thực hiện lưu trữ hồ sơ, tài liệu theo yêu cầu nhiệm vụ công việc, đảm bảo không làm lộ, lọt thông tin, dữ liệu cá nhân thuộc phạm vi bảo vệ bí mật nhà nước.

2.4. Về cấu hình thiết bị: UBND xã đang tiến hành rà soát thiết bị mạng, máy tính, máy in, thiết bị ngoại vi, hạn chế sử dụng thiết bị cá nhân kết nối vào mạng nội bộ ; thực hiện phối hợp với cơ quan, đơn vị chuyên môn đánh giá khả năng đáp ứng yêu cầu tối thiểu theo tiêu chuẩn quy định tại TCVN11930:2017.

2.5. Đối với mạng TSLCD: UBND xã thực hiện theo hướng dẫn, phân cấp và hạ tầng do cơ quan có thẩm quyền triển khai; trường hợp phát sinh yêu cầu kết nối, nâng cấp, mở rộng, UBND xã phối hợp với cơ quan chuyên môn xử

lý. Hiện tại, UBND xã vừa hoàn thành đăng ký với tỉnh thêm 01 kênh truyền của mạng TSLCD cho năm 2027.

3. Kết quả việc chuẩn hóa hạ tầng mạng nội bộ (mạng LAN) tại các trụ sở của cơ quan, đơn vị

- Sau sáp nhập, xã Đại Đồng mới được kế thừa, quản lý, sử dụng 03 trụ sở của 03 xã cũ, tập trung chủ yếu tại cơ sở 01 - trụ sở chính (Đại Đồng), hạ tầng mạng LAN tại trụ sở phục vụ kết nối internet, sử dụng phần mềm dùng chung, máy tính làm việc, máy in, thiết bị ngoại vi phục vụ giải quyết công việc hằng ngày của cán bộ, công chức, viên chức.

- Hiện tại đối với các máy tính hoạt động trong toàn xã mới cơ bản được cài đặt phần mềm phòng, chống mã độc. Tuy nhiên, hiện nay, các phần mềm phòng, chống mã độc mới chỉ cơ bản đảm bảo an toàn thông tin cho các phần mềm thiết bị, phục vụ công việc. UBND xã chưa lắp đặt tường lửa (firewall) để bảo vệ các phần cứng trong hệ thống thông tin, an toàn thông tin.

4. Tình hình sự cố an toàn thông tin, an ninh mạng

4.1. Các vụ việc, sự cố an toàn thông tin, an ninh mạng xảy ra trong kỳ báo cáo; tình hình tấn công mạng, phát tán ãm độc, gián điệp mạng

- Trong kỳ báo cáo, UBND xã Đại Đồng chưa ghi nhận, phát sinh sự cố nghiêm trọng về an toàn thông tin mạng, an ninh mạng.

- Đến nay, UBND xã Đại Đồng chưa ghi nhận phát sinh sự cố nghiêm trọng về tấn công mạng, phát tán mã độc, gián điệp mạng, phá hoại hoặc làm gián đoạn hệ thống thông tin chỉ đọa, điều hành của UBND xã.

4.2. Tình hình lộ, lọt dữ liệu, lộ bí mật nhà nước trên không gian mạng

UBND xã chưa ghi nhận, chưa nhận được phản ảnh về vụ việc lộ, lọt dữ liệu, lộ bí mật nhà nước trên không gian mạng.

4.3. Đánh giá mức độ ảnh hưởng của các sự cố

UBND xã chưa ghi nhận sự cố xảy ra trên địa bàn xã. Tuy nhiên, để sẵn sàng kịp thời xử lý sự cố (nếu có xảy ra), UBND xã đã chỉ đạo Công an xã, các bộ phận chuyên môn liên quan luôn chuẩn bị sẵn sàng ứng phó khi có sự cố, đồng thời tập trung nguồn lực đầu tư, nâng cấp hệ thống hạ tầng mạng nội bộ (mạng LAN).

5. Kết quả xử lý, khắc phục

- Khi phát hiện, tiếp nhận cảnh báo mất an toàn thông tin, UBND xã đã chỉ đạo bộ phận liên quan kiến hành kiểm tra, tạm dừng sử dụng thiết bị/ tài khoản nghi vấn, có dấu hiệu bị mất an toàn thông tin. Tiến hành thay đổi mật khẩu, quét mã độc,... bao cáo cấp trên khi vượt quá khả năng xử lý của cấp xã.

- Trong kỳ báo cáo (theo văn bản của bộ phận an ninh mạng, công an tỉnh gửi về), xã Đại Đồng chưa phát hiện phát sinh tài khoản sự cố mất toàn toàn an ninh, thông tin mạng.

6. Công tác đào tạo và nâng cao nhận thức

- Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền về an ninh mạng, an toàn thông tin tới đông đảo cán bộ, công chức, viên chức.

- Quán triệt, phổ biến và yêu cầu công chức thực hiện nghiêm cacs yêu cầu về an toàn thông tin mạng, nhất là việc quản lý tài khoản, dữ liệu cá nhân, việc đặt mật khẩu đảm bảo an toàn; không truy cập đường link lạ,...

- Cử cán bộ phụ trách tham gia tập huấn theo triệu tập của cấp trên, nhằm cơ bản nâng cao hiệu quả trong công tác an ninh mạng, an toàn thông tin.

- Hoàn thiện hồ sơ đề xuất cấp độ 2 an toàn thông tin mạng nội bộ (mạng LAN) xã.

- Tiếp tục đăng ký, cài đặt phần mềm phòng, chống mã độc (SMART IR) cho máy tính của cán bộ, công chức, viên chức (46/46 máy).

- Tham gia đầy đủ về thời gian và số lượng cán bộ được triệu tập đợt diễn tập thực chiến về an toàn thông tin (01 đồng chí phụ trách tham gia tập huấn đủ 02 ngày, ngày 22,23/5), tham gia đầy đủ buổi tập huấn và diễn tập thực chiến (05 đ/c, ngày 27/5/2026).

- Kết quả phổ biến kiến thức, nâng cao kỹ năng số cho cán bộ, công chức, viên chức tại cơ quan, đơn vị.

III. CÔNG TÁC QUÁN TRIỆT, TRIỂN KHAI VĂN BẢN CHỈ ĐẠO

1. Công tác triển khai văn bản quy phạm, hướng dẫn

1.1. Việc phổ biến, quán triệt văn bản chỉ đạo

UBND xã phổ biến, quán triệt, triển khai thường xuyên khi có văn bản mới bằng nhiều hình thức:

- Giao việc, triển khai trên phần mềm quản lý văn bản và điều hành;

- Triển khai tại các hội nghị giao ban (Tuần, tháng, quý, năm);

- Triển khai trong Hội nghị họp của các phòng, ngành, đơn vị xã;

- Lồng ghép triển khai cùng các nhiệm vụ chuyên môn.

- Các văn bản quán triệt triển khai tập trung:

+ Luật An ninh mạng;

+ Luật Bảo vệ dữ liệu cá nhân;

+ Nghị định 85/2016/NĐ-CP về đảm bảo an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ;

+ Kế hoạch số 107/KH-UBND của UBND tỉnh về đảm bảo an ninh, bảo mật thông tin và an ninh dữ liệu trong hệ thống chính trị;

1.2. Việc ban hành các quy chế, quy định

UBND xã đã ban hành Quyết định số 295/QĐ-UBND về việc ban hành Quy chế bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng hệ thống mạng thông tin xã Đại Đồng.

2. Hồ sơ, tài liệu quản lý hệ thống thông tin

Đã hoàn thành hồ sơ đề xuất cấp độ 2 mạng nội bộ (mạng LAN) hệ thống thông tin xã trình Công an tỉnh (Theo Tờ trình số 62/TTr-UBND ngày 25/5/2026 của UBND xã về đề nghị Công an tỉnh thẩm định Hồ sơ đề xuất cấp độ mạng LAN cấp độ 2 xã Đại Đồng).

IV. NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ

1. Kết quả đạt được

- Công tác lãnh đạo, chỉ đạo về công tác bảo đảm an ninh mạng, an toàn thông tin luôn nhận được sự quan tâm, lãnh đạ, chỉ đạo sát sáo của UBND tỉnh, sự hướng dẫn thực hiện của Công an tỉnh, sự phối hợp thực hiện của các doanh nghiệp viễn thông,...

- Việc tuyên truyền, quán triệt, phổ biến được cụ thể hóa, tuyên truyền tới đông đảo cán bộ, công chức, viên chức, kịp thời cung cấp thông tin cho người dùng;

- Hệ thống thông tin của UBND xã Đại Đồng đến thời điểm hiện tại chưa ghi nhận phát sinh sự cố nghiêm trọng gây mất an toàn thông tin, an ninh mạng; cơ bản phầm mềm một cửa hoạt động ổn định, phục vụ người dân và doanh nghiệp.

- Cán bộ phụ trách có trách nhiệm cao trong công việc, thường xuyên tham gia tập huấn về an toàn thông tn, an ninh mạng.

2. Hạn chế

- Đôi khi, cán bộ được giao phụ trách về CNTT, an ninh mạng còn lúng túng trong xử lý những văn bản giao nhiệm vụ gấp, đột xuất, thời hạn gấp của cấp trên.

- Kỹ năng nhận diện, phát hiện về mã độc, tài khoản lạ, tài khoản có nguy cơ tấn công hệ thống thông tin và kỹ năng xử lý đối với một bộ phận cán bộ còn hạn chế, lúng túng.

- Công tác tham mưu, triển khai văn bản, nhiệm vụ về khoa học công nghệ, an toàn thông tin, an ninh mạng đôi lúc chưa kịp thời, hiệu quả chưa thật sự đáp ứng yêu cầu.

3. Nguyên nhân

3.1. Nguyên nhân khách quan

- Yêu cầu thực tiễn về an toàn thông tin, an ninh mạng ngày càng cao;

- Hoạt động tán công mạng, thủ đoạn lừa đảo trên không gian mạng ngày càng tinh vi.

3.2. Nguyên nhân chủ quan

- Xã chưa có cán bộ chuyên trách về CNTT, về an ninh mạng.

- Nguồn kinh phí dành cho hoạt động khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, trong đó có công tác bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng còn hạn chế, chưa thật sự đáp ứng nhu cầu thực tế.

- Nhận thức, trình độ năng lực của cán bộ, công chức, viên chức về an toàn thông tin, an ninh mạng chưa đồng đều.

V. ĐỀ XUẤT KIẾN NGHỊ

Đề nghị Công an tỉnh Hưng Yên:

- Tiếp tục chỉ đạo, hướng dẫn cấp xã thực hiện các nhiệm vụ về an toàn thông tin và an ninh mạng;

- Tham mưu cơ quan chủ quản Phê duyệt hồ sơ đề xuất cấp độ 2 về an toàn thông tin hệ thống mạng nội bộ (mạng LAN) xã (nếu đáp ứng yêu cầu). Hoặc tiếp tục hướng dẫn xã hoàn thiện lại khi chưa đáp ứng yêu cầu.

- Tổ chức tập huấn, diễn tập thực chiến để nâng cao kỹ năng về an toàn thông tin, an ninh mạng.

- Hướng dẫn chuẩn hóa hệ thống hạ tầng mạng LAN giúp cấp xã.

Trên đây là báo cáo tình hình, kết quả bảo đảm an ninh mạng, an toàn thông tin của UBND xã Đại Đồng./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Thường trực Đảng ủy xã;
- Chủ tịch, PCT UBND xã;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

U.B.N.D XÃ ĐẠI ĐỒNG THUỘC HƯNG YÊN

Trần Văn Thành

PHỤ LỤC
Mô tả hệ thống thông tin
(Kèm theo Báo cáo số 226/BC-UBND ngày 29/5/2026 của UBND xã Đại Đồng)

STT	Tên hệ thống thông tin	Phạm vi, quy mô	Địa điểm máy chủ	Cấp độ	Quyết định phê duyệt	Tình trạng triển khai PA
1	Hệ thống mạng LAN nội bộ	Nội bộ cơ quan	Không có máy chủ riêng	Cấp 2 (đã đề xuất)	Đang trình tỉnh	Đã triển khai cơ bản (có kinh phí)
2	Phần mềm một của điện tử, hệ thống điều phối thủ tục hành chính	Liên thông với hệ thống tỉnh, phục vụ người dân và doanh nghiệp	Máy chủ không đặt tại địa phương	Cấp 2	Theo QĐ cấp tỉnh quản lý	Đang vận hành ổn định
3	Hệ thống quản lý văn bản và điều hành	Kết nối liên thông tỉnh	Máy chủ đặt tại Trung tâm tích hợp dữ liệu tỉnh	Cấp 1	Theo QĐ cấp tỉnh quản lý	Đang vận hành ổn định
4	Cổng Thông tin điện tử xã	Phục vụ đăng tải thông tin	Máy chủ đặt tại tỉnh	Cấp 1	Theo QĐ cấp tỉnh quản lý	Đang vận hành ổn định